

**UBND TỈNH BÌNH THUẬN
SỞ NÔNG NGHIỆP VÀ PTNT**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: /SNN-VP

Bình Thuận, ngày tháng năm 2023

V/v rà soát khắc phục những thiếu sót và thực hiện đúng quy định việc kê khai và kiểm soát TSTN

Kính gửi: Các đơn vị trực thuộc Sở.

Thực hiện Công văn số 743/TTBT-PNV3 ngày 01/6/2023 của Thanh tra tỉnh V/v rà soát để khắc phục những hạn chế, thiếu sót và thực hiện đúng quy định việc kê khai và kiểm soát TSTN, theo nội dung công văn qua kiểm tra, xác minh tài sản, thu nhập (TSTN) năm 2023 theo quy định của Luật PCTN năm 2018, Nghị định số 130/2020/NĐ-CP ngày 20/10/2020 tại 10 đơn vị, địa phương và 72 cá nhân được lựa chọn ngẫu nhiên; Thanh tra tỉnh đã có kết luận và đã chỉ ra những hạn chế, thiếu sót trong công tác chỉ đạo, triển khai và thực hiện các quy định pháp luật về kê khai và kiểm soát TSTN ở các địa phương, đơn vị. Những hạn chế, thiếu sót trong việc kê khai và kiểm soát TSTN chủ yếu do công tác chỉ đạo, quán triệt của người đứng đầu địa phương, đơn vị về các quy định pháp luật về kê khai và kiểm soát TSTN chưa thực sự quan tâm đúng mức, triển khai không sâu kỹ, thiếu thường xuyên; các đối tượng có nghĩa vụ kê khai TSTN còn chủ quan, không nghiên cứu kỹ quy định của Luật PCTN, Nghị định số 130/2020/NĐ-CP của Chính phủ. Thực hiện Công văn số 1881/UBND-NCKSTTHC ngày 29/5/2023 của Chủ tịch UBND tỉnh về việc tiếp tục quán triệt và thực hiện nghiêm túc các quy định pháp luật về kê khai và kiểm soát TSTN.

Giám đốc Sở Nông nghiệp và PTNT đề nghị các đơn vị thực hiện các công việc sau:

1. Tăng cường công tác quán triệt, phổ biến các quy định của pháp luật, các văn bản chỉ đạo của UBND tỉnh và hướng dẫn của Thanh tra tỉnh về kê khai và kiểm soát TSTN để người có nghĩa vụ kê khai nhận thức sâu sắc, đầy đủ về ý nghĩa và tầm quan trọng của công tác này, từ đó nâng cao trách nhiệm trước pháp luật trong việc kê khai TSTN.

2. Từng đơn vị phải tổ chức tự rà soát các bản kê khai TSTN đã thực hiện trong năm 2021 và năm 2022 đang lưu giữ, nếu phát hiện có sự sai sót, thực hiện kê khai chưa đúng thì yêu cầu người có nghĩa vụ kê khai giải trình và thực hiện

việc kê khai lại cho đúng quy định và phù hợp với nội dung đã giải trình; thời gian hoàn thành **trước ngày 01/10/2023**. Quá trình thực hiện, cần lưu ý một số vấn đề cụ thể sau:

2.1. Về hình thức bản kê khai

- Ghi đúng phương thức kê khai theo Nghị định số 130/2020/NĐ-CP (kê khai lần đầu, kê khai hàng năm, kê khai bổ sung, kê khai phục vụ công tác cán bộ).

- Ngày hoàn thành việc kê khai là thời điểm người kê khai hoàn thành việc kê khai lại, kê khai bổ sung; đồng thời, ghi rõ bản kê khai là thay thế bản kê khai trước đây đã thực hiện nhưng có sai sót (*ghi dưới mục ngày hoàn thành việc kê khai tại tiêu đề của bản kê khai lại, kê khai bổ sung*).

Ví dụ: Ông A kê khai TSTN lần đầu ngày 15/3/2021 có sai sót; nay kê khai lại và hoàn thành việc kê khai ngày 20/8/2023 thì ghi cụ thể như sau:

BẢN KÊ KHAI TÀI SẢN, THU NHẬP LẦN ĐẦU

(Ngày 20 tháng 8 năm 2023)

Thay thế Bản kê khai tài sản, thu nhập lần đầu ngày 15/3/2021

2.2. Về nội dung bản kê khai

Qua xác minh cho thấy, người có nghĩa vụ kê khai TSTN còn kê khai sai phương thức kê khai; kê khai chưa đầy đủ tài sản thuộc quyền sở hữu, quyền sử dụng theo quy định pháp luật; kê khai thiếu những thông tin pháp luật bắt buộc phải kê khai đầy đủ, rõ ràng hoặc việc kê khai giá trị tài sản không đúng theo hướng dẫn; giải trình chưa cụ thể phân biến động TSTN và giải trình về nguồn gốc của TSTN tăng thêm.

Để khắc phục vấn đề nêu trên, người có nghĩa vụ kê khai TSTN cần nghiên cứu kỹ Phần B, Phụ lục I (kèm theo Nghị định số 130/2020/NĐ-CP) về hướng dẫn kê khai TSTN để thực hiện việc kê khai đúng nội dung hướng dẫn tại Mục II, Phần A, Phụ lục I của Mẫu bản kê khai TSTN về **“thông tin mô tả tài sản”** và Mục III về **“Biến động tài sản, thu nhập; giải trình nguồn gốc của tài sản, thu nhập tăng thêm”**. Người có nghĩa vụ kê khai TSTN phải thực hiện nghiêm túc nghĩa vụ kê khai theo quy định tại Điều 33, Luật PCTN và chịu trách nhiệm trước pháp luật về việc kê khai TSTN của mình; đồng thời, cam đoan đã thực hiện kê khai đầy đủ các TSTN phải kê khai và tính trung thực của nguồn gốc TSTN theo đúng quy định tại Điều 35, Luật PCTN. Cần lưu ý các nội dung sau:

- **Tại Mục II “Thông tin mô tả về tài sản”**: Ghi đầy đủ thông tin theo các đề mục như hướng dẫn; việc kê khai phải đầy đủ, rõ ràng (như: nguồn gốc và tình hình quản lý, sử dụng nhà, đất, công trình khác...); kê khai trung thực, đầy đủ về

tài sản thuộc quyền sở hữu, quyền sử dụng theo quy định pháp luật; kê khai đúng quy định về giá trị tài sản (kê khai theo giá trị tài sản tại thời điểm hình thành)...

- **Tại Mục III “Biến động tài sản, thu nhập; giải trình nguồn gốc tài sản, thu nhập tăng thêm”**: Nội dung giải trình phải đầy đủ, chính xác về nguồn gốc TSTN tăng thêm; số liệu giải trình phải trùng khớp với số liệu đã kê khai ở Mục II; giải trình cụ thể từng khoản thu nhập, nhất là thu nhập của bản thân và vợ (chồng) của người có nghĩa vụ kê khai, các khoản thu nhập chung...

2.3. Trách nhiệm của người đứng đầu đơn vị

Chỉ đạo và phân công bộ phận, cá nhân tham mưu việc lập danh sách các bản kê khai có sai sót phải kê khai lại; hướng dẫn kê khai, tiếp nhận và thực hiện công khai các bản kê khai lại theo quy định nêu tại Điều 11, Nghị định số 130/2020/NĐ-CP; giao nộp các bản kê khai lại, kê khai bổ sung cùng với văn bản giải trình của người có nghĩa vụ kê khai và báo cáo kết quả về Sở Nông nghiệp và PTNT **trước ngày 06/10/2023**; thực hiện việc lưu giữ, quản lý các bản kê khai tại đơn vị (*gồm: bản kê khai có sai sót; bản kê khai lại, kê khai bổ sung và văn bản giải trình của người có nghĩa vụ kê khai*)

Giao Văn phòng Sở phối hợp Thanh tra Sở theo dõi, hướng dẫn, tổng hợp kết quả báo cáo Thanh tra tỉnh theo quy định./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Ban Giám đốc Sở;
- Thanh tra Sở;
- Văn phòng Sở;
- Phòng Kế hoạch - Tài chính;
- Lưu: VT,VP – Q (10b).

GIÁM ĐỐC

Mai Kiều